TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 177/2024/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 11 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Tăng Văn Q**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp Thạnh Lợi A, xã Tân Long, huyện H, tỉnh hậu Giang.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Xuân P,** sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp Lung Lớn, xã K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Tăng Văn Q và bà Nguyễn Xuân P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 người con chung là Tăng Tường V – sinh ngày 19/10/2009 và Tăng Anh T – sinh ngày 27/3/2011. Ông Q và bà P thoả thuận như sau: Giao cả 02 cháu Tăng Tường V và Tăng Anh T cho bà P tiếp tục nuôi dưỡng

đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), sự thỏa thuận của ông, bà phù hợp với nguyện vọng của con chung nên ghi nhận.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nôm, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con do bà P không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên ông Q, bà P không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, ông Q tự nguyện nộp toàn bộ và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0004118 ngày 25/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Số tiền còn thừa ông Q được nhận lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã K, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho